

SỰ KHÁC NHAU GIỮA NHẬN THỨC VÀ ĐÁNH GIÁ

■ Trần Tuấn Lộ*

TÓM TẮT

Bài này phân tích sự khác nhau trong nội hàm của một số khái niệm, thuật ngữ thường dùng trong hoạt động nghiên cứu khoa học mà tiếc thay vẫn còn có một số người nhầm lẫn, nhất là sinh viên. Đó là các khái niệm, thuật ngữ: bản chất, giá trị (của một sự vật, một khách thể) và nhận thức, đánh giá (của một chủ thể đối với sự vật đó).

ABSTRACT

The difference between epistemology and evaluation

This article analyzes the differences in the internal function of a number of concepts and the terminology frequently used in scientific research, that are unfortunately still misunderstood and confused with each other by some people, especially students. These are the following concepts and terms: nature, value (of a thing, an object) and epistemology and evaluation (of a subject for the object).

1. Bản chất và giá trị của khách thể

Khách thể mà ta nói ở đây là một sự vật hay hiện tượng khách quan nào đó thuộc tự nhiên hay thuộc xã hội, thuộc đời sống vật chất hay thuộc đời sống tinh thần.

Tất cả những thuộc tính khách quan vốn có trong bản thân một khách thể nào đó hợp lại thành bản chất khách quan của khách thể đó. Bản chất đó là như thế nào, điều đó hoàn toàn không có liên quan gì đến những nhu cầu và lợi ích của chủ thể.

Tất cả những khả năng hiện có hoặc sẽ có của khách thể trong việc thỏa mãn những nhu cầu và lợi ích hiện có hay sẽ có nào đó của chủ thể (do việc khách thể đó có bản chất như thế) hợp lại thành giá trị của khách thể đó. Giá trị này là như thế nào, điều đó không chỉ tùy thuộc vào bản chất của khách thể đó là như thế nào mà còn tùy thuộc vào chủ thể đang có hoặc sẽ có những nhu cầu và lợi ích gì.

Như vậy, giá trị của một khách thể bao giờ cũng là giá trị đối với chủ thể. Giá trị này cũng có tính khách quan, không phải chỉ vì bản chất

của khách thể là khách quan, mà còn vì những nhu cầu và lợi ích của chủ thể cũng có tính khách quan.

Điều cần nói thêm ở đây là khái niệm chủ thể cần phải được hiểu rộng: chủ thể không chỉ là một cá nhân nào đó, mà còn là một nhóm xã hội nào đó hoặc toàn thể xã hội. Và tương ứng với điều đó, có những nhu cầu và lợi ích riêng của từng cá nhân, của từng nhóm xã hội, và của toàn xã hội, thậm chí của toàn thể loài người. Do đó, giá trị khách quan của một khách thể có thể là giá trị đối với cả loài người, cả dân tộc hoặc đối với một nhóm người và từng người.

2. Nhận thức và đánh giá một khách thể

Nhận thức là quá trình tâm lý trong đó chủ thể tìm cách giải đáp câu hỏi “Bản chất của khách thể là như thế nào?”. Như vậy, đối tượng nhận thức của chủ thể là bản

chất của khách thể. Kết quả của nhận thức đúng đắn bản chất của khách thể là những sản phẩm của tư duy mà chúng ta gọi là những tri thức khoa học hay còn gọi là những chân lý khoa học. Trong khi đó, sự đánh giá là một quá

* PGS.TS, Trường ĐH Văn Hiến

trình tâm lý khác về chất so với quá trình nhận thức, mặc dù, theo logic của tư duy, quá trình đánh giá phải diễn ra sau quá trình nhận thức và trên cơ sở kết quả của nhận thức cũng như trên cơ sở của những nhu cầu và lợi ích của chủ thể. Đó là quá trình chủ thể đặt ra và giải đáp câu hỏi “Giá trị của khách thể đối với bản thân mình là như thế nào, hay nói cách khác, khách thể đó có những khả năng gì trong việc thỏa mãn những nhu cầu và lợi ích của bản thân mình”.

3. Những kết quả đánh giá khác nhau đối với một khách thể

Như ở trên đã nói, chủ thể có 3 loại (chủ thể - cá nhân, chủ thể - nhóm xã hội và chủ thể - toàn thể xã hội) cho nên sự đánh giá của mỗi loại chủ thể nói trên đối với cùng một khách thể là có thể khác nhau, thậm chí trái ngược nhau.

Như vậy là do nhu cầu và lợi ích không những khác nhau mà còn đối lập nhau giữa các chủ thể khác nhau, nên có những giá trị là giá trị (valeur) đối với chủ thể này lại không là giá trị (nonvaleur) thậm chí lại là phản giá trị (anti-valeur) đối với chủ thể kia và ngược lại.

4. Nhận thức một giá trị và đánh giá lại giá trị đó

Như trên đã nói thì nhận thức bao giờ cũng là nhận thức bản chất khách quan của khách thể, còn đánh giá bao giờ cũng là đánh giá giá trị của khách thể đó đối với chủ thể. Sự đánh giá này của từng cá nhân bao giờ cũng mang tính chủ quan. Vấn đề là ở chỗ tính chủ quan đó có phù hợp với sự đánh giá của tập thể, của xã hội hay không mà thôi. Vậy có hiện tượng gọi là nhận thức giá trị không? Theo tôi là có. Đó là trường hợp khi một chủ thể S2 tìm hiểu những giá trị đã có và đã được các chủ thể khác phát hiện và đánh giá (các chủ thể khác này được ký hiệu là S1) và những chủ thể S1 đó đã coi đó là giá trị đối với mình. Đó cũng là trường hợp khi người ta dạy và học về các giá trị đã có trong xã hội từ xưa đến nay, ở nước này hay ở nước khác, những giá trị truyền thống hay hiện đại (nhưng chưa phải là sự đánh giá xem những giá trị đó có là giá trị đối với chính người đang dạy hay người đang học hay không). Đó là sự nhận thức về giá trị đó mà chưa phải là sự đánh giá giá trị đó.

Còn nếu như chủ thể S2, sau khi nhận thức

giá trị đã được các chủ thể S1 phát hiện và đánh giá, chuyển sang tự hỏi xem “giá trị đó có đồng thời cũng là những giá trị đối với bản thân mình hay không”, thì khi đó chủ thể S2 đã chuyển sang đánh giá giá trị đó, hay nói chính xác hơn, đánh giá lại giá trị đó. Sự đánh giá lại này của S2 có thể khác hay không khác với sự đánh giá trước đó của những S1 do nhu cầu và lợi ích của S2 khác hay không khác với nhu cầu và lợi ích của những S1.

5. Chân lý về bản chất và chân lý về giá trị của khách thể

Chân lý khoa học là chân lý về bản chất của sự vật. Vậy có chân lý về giá trị hay không? Giá trị học theo quan điểm nhận thức luận và thực tiễn luận của chủ nghĩa Mác Lênin trả lời là có.

Chân lý về giá trị không phải chỉ do nhu cầu và lợi ích chung của toàn xã hội, của từng nhóm xã hội và của từng cá nhân quy định, và còn được quy định và chứng minh bằng chính thực tiễn không chỉ của một cá nhân, một nhóm xã hội mà trước hết và trên hết là của toàn xã hội (của toàn dân tộc hay của toàn nhân loại).

Lênin đã nói về thực tiễn không chỉ là tiêu chuẩn của chân lý khoa học mà còn là bằng chứng cho chân lý giá trị: “Toàn bộ thực tiễn của con người – thực tiễn này vừa với tính cách là tiêu chuẩn chân lý, vừa với tính cách là kẻ xác định một cách thực tế mối liên hệ của sự vật với những điều cần thiết đối với con người - thực tiễn đó cần phải được bao hàm trong “định nghĩa” đầy đủ của sự vật” (4, tr290).

Sự đánh giá đúng đắn một giá trị, do đó, không thể chỉ căn cứ vào nhu cầu và lợi ích của chủ thể đánh giá mà chủ thể đó ý thức được, mà còn phải căn cứ vào thực tiễn của chủ thể đó để đánh giá một giá trị, thậm chí phải làm sao cho thực tiễn của cá nhân, của nhóm xã hội hòa nhập vào thực tiễn của toàn xã hội, của toàn dân tộc thì khi đó giá trị đối với toàn xã hội, toàn dân tộc mới có thể đồng thời cũng là giá trị đối với từng nhóm xã hội và từng cá nhân.

6. Kết luận

Từ một số luận điểm vừa được nêu ở trên, tôi xin được phép rút ra vài kết luận như sau:

1/ Sự chuyển đổi thứ bậc, thậm chí sự đảo lộn của các giá trị trong thang giá trị truyền thống của một xã hội khi xã hội đó đang trải

qua một cuộc cách mạng, một cuộc đổi mới là chuyện bình thường, mang tính quy luật. Vấn đề là phải phân biệt ở trong đó có sự chuyển đổi hay sự đảo lộn nào là tất yếu (do sự thăng trầm của bản thân các giá trị đó trong mối tương quan giữa nó với những nhu cầu và lợi ích đã thay đổi của dân tộc), và có sự chuyển đổi hay sự đảo lộn nào của các giá trị là không tất yếu do khủng hoảng kinh tế - xã hội gây ra tạm thời trong một giai đoạn nào đó, để đến khi qua khỏi giai đoạn khủng hoảng đó thì các giá trị đó cũng phục hồi vị trí và thứ bậc của nó trong thang giá trị.

2/ Cần phân biệt sự nhận thức một giá trị (đã được xã hội, hay nhóm xã hội hay một cá nhân

nào đó công nhận trong thời gian trước đó) với sự đánh giá lại giá trị đó trong thời hiện tại đối với chủ thể.

Như vậy có nghĩa là chỉ riêng sự nhận thức về một giá trị nào đó đã có trước đây đối với chủ thể vẫn chưa đủ để chủ thể tin rằng giá trị đó cũng là giá trị đối với chính mình nếu thiếu sự đánh giá lại của chủ thể đó đối với giá trị đó. Sự đánh giá lại này sẽ quyết định chủ thể đó lựa chọn: chấp nhận hay từ chối đối với giá trị đó. Đây là điều quan trọng trong công tác giáo dục giá trị đối với một cá nhân cũng như trong sự tự định hướng giá trị của chính cá nhân đó.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

A. Tiếng Pháp

1. Louis Lavelle (1951), *Traité des valeurs*, Presses Universitaires de France, Paris.
2. Paul Césari (1964), *La valeur*, Presses Universitaires de France, Paris.
3. Ivan Gobry (1975), *De la valeur*, Vander/Nauw - Iarerts.

B. Tiếng Nga (Phiên âm và phiên dịch)

4. *Lê Nin toàn tập*, tập 42 (tiếng Nga)
5. O. G. Drobnitski (1967), *Triết học Mác và những vấn đề về giá trị*, Mátxcova.
6. A. I. Titarenko (1980), *Định hướng giá trị*, Mátxcova.

C. Tiếng Việt

7. Trần Văn Giàu (1993), *Giá trị truyền thống của dân tộc Việt Nam*, Nxb TP.HCM.
8. Trần Tuấn Lộ (1981), “Giá trị học và giáo dục”, *Tạp chí Nghiên cứu Giáo dục*, số tháng 9/1981, Hà Nội.
9. Trần Tuấn Lộ (1981), “Giá trị học và ý nghĩa phương pháp luận của nó đối với giáo dục học”, *Phương pháp luận Khoa học Giáo dục*, Phạm Minh Hạc chủ biên, Viện Khoa học Giáo dục xuất bản, Hà Nội.
10. Trần Tuấn Lộ (1994), “Con người Việt Nam hiện nay và định hướng giá trị cho nó”, *Kỷ yếu hội nghị khoa học quốc tế Nghiên cứu con người, giáo dục, phát triển và thế kỷ 21*.
11. Nguyễn Quang Uẩn (1994), “Nghiên cứu về định hướng giá trị của con người Việt Nam”, *Kỷ yếu hội nghị khoa học quốc tế Nghiên cứu con người, giáo dục, phát triển và thế kỷ 21*.
12. Thái Duy Tuyên (1994), *Công cuộc đổi mới và định hướng giá trị của thanh niên Việt Nam hiện nay*, *Kỷ yếu hội nghị khoa học quốc tế Nghiên cứu con người, giáo dục, phát triển và thế kỷ 21*.
13. Phạm Minh Hạc (2012), *Giá trị học*, Nxb Dân Trí, Hà Nội.